

Số: 29/BTTVSH-2026

Hà Nội, ngày 12 tháng 07 năm 2026

BẢN TIN DỰ BÁO, CẢNH BÁO THỦY VĂN SÔNG HỒNG - THÁI BÌNH

I. MỨC NƯỚC TẠI CÁC TRẠM

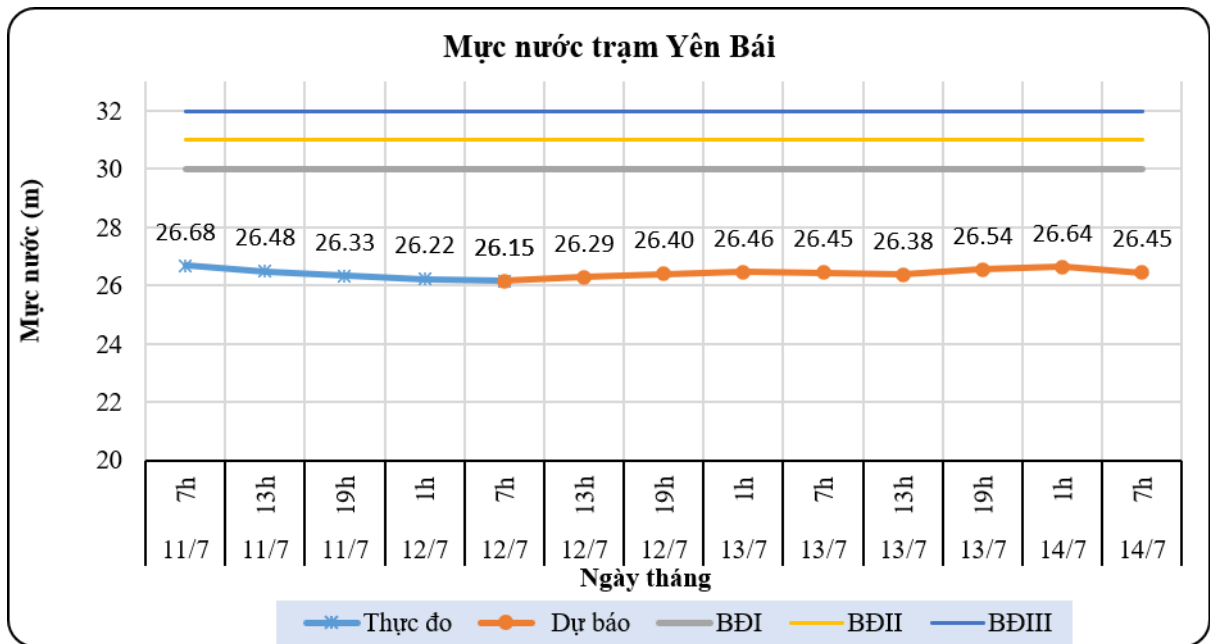
I.1. Trạm Yên Bái

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Thao tại trạm Yên Bái có xu thế giảm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Thao tại trạm Yên Bái có xu thế biến đổi.



Hình 1: Mức nước trạm Yên Bái

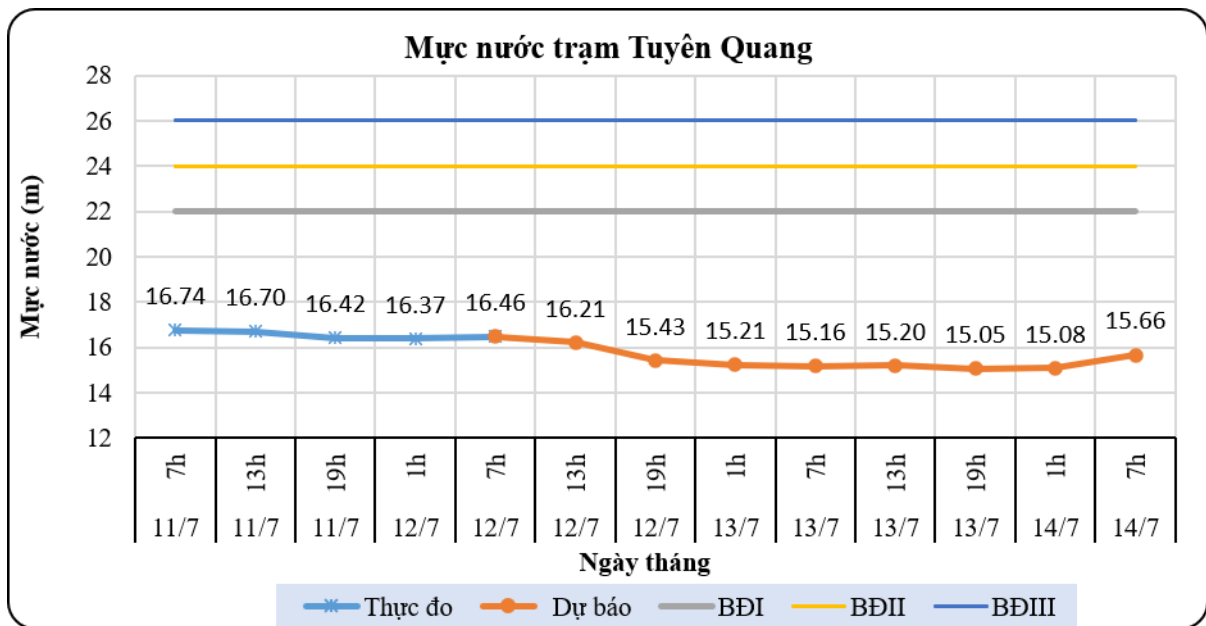
I.2. Trạm Tuyên Quang

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Lô tại trạm Tuyên Quang dao động theo điều tiết của hồ thủy điện.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Lô tại trạm Tuyên Quang dao động theo điều tiết của hồ chứa.



Hình 2: Mức nước trạm Tuyên Quang

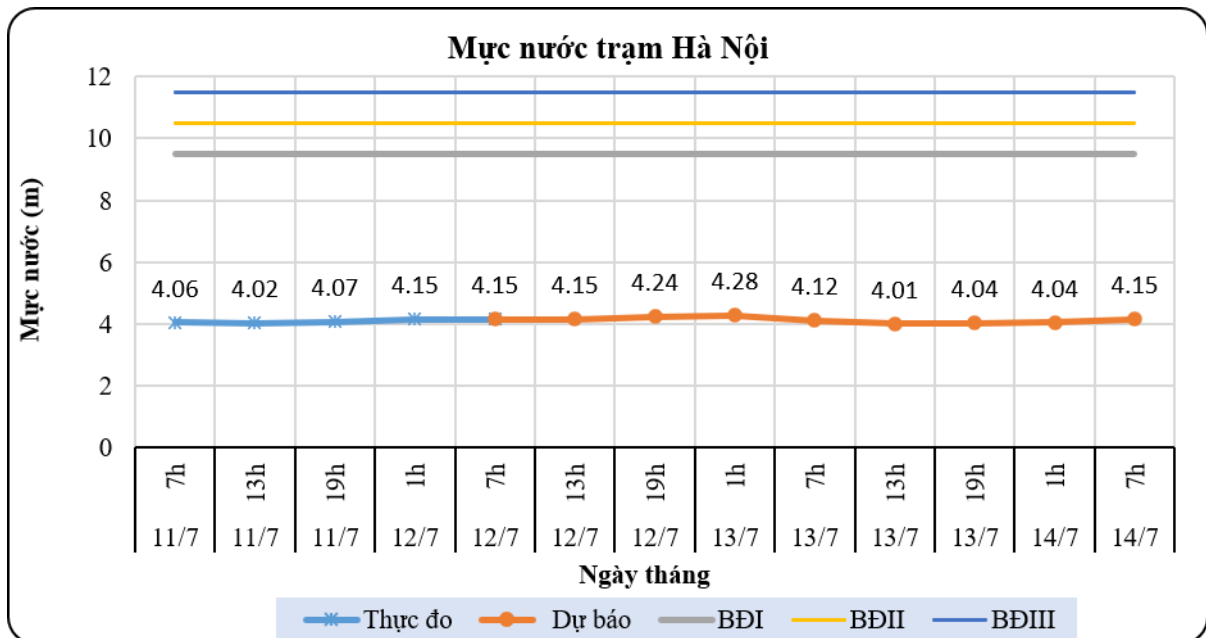
I.3. Trạm Hà Nội

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Hồng tại trạm Hà Nội có xu thế tăng.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Hồng tại trạm Hà Nội có xu thế biến đổi.



Hình 3: Mức nước trạm Hà Nội

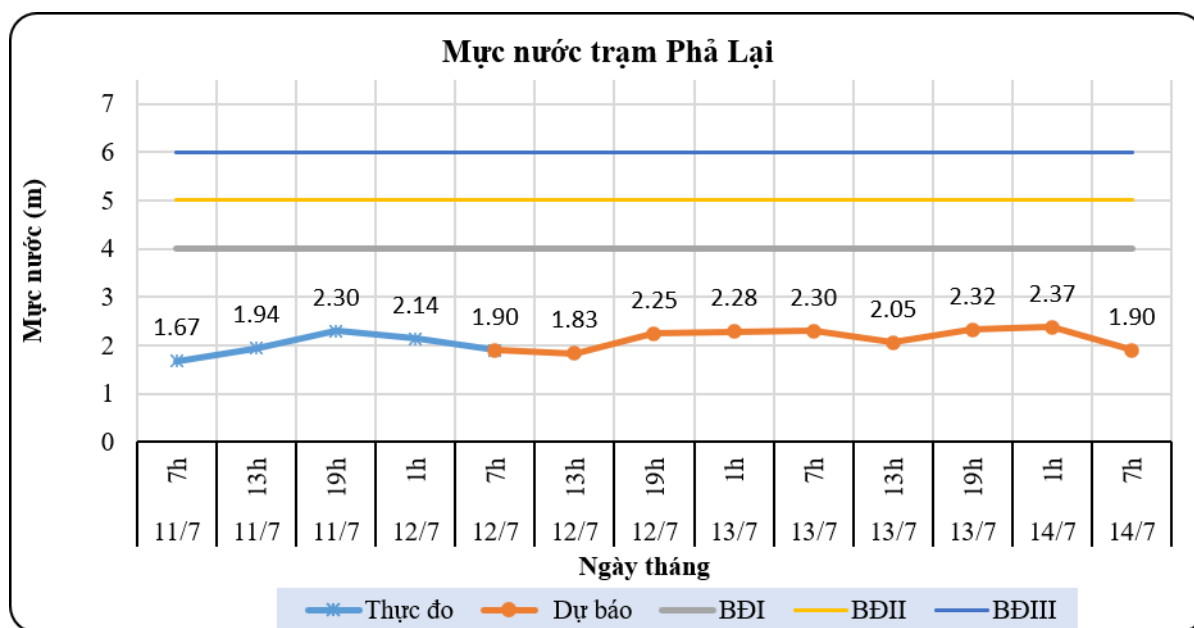
I.4. Trạm Phả Lại

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Thái Bình tại trạm Phả Lại có xu thế biến đổi.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Thái Bình tại trạm Phả Lại có xu thế biến đổi.



Hình 4: Mức nước trạm Phả Lại

II. DỰ BÁO LƯU LƯỢNG, MỨC NƯỚC CÁC HỒ CHỨA

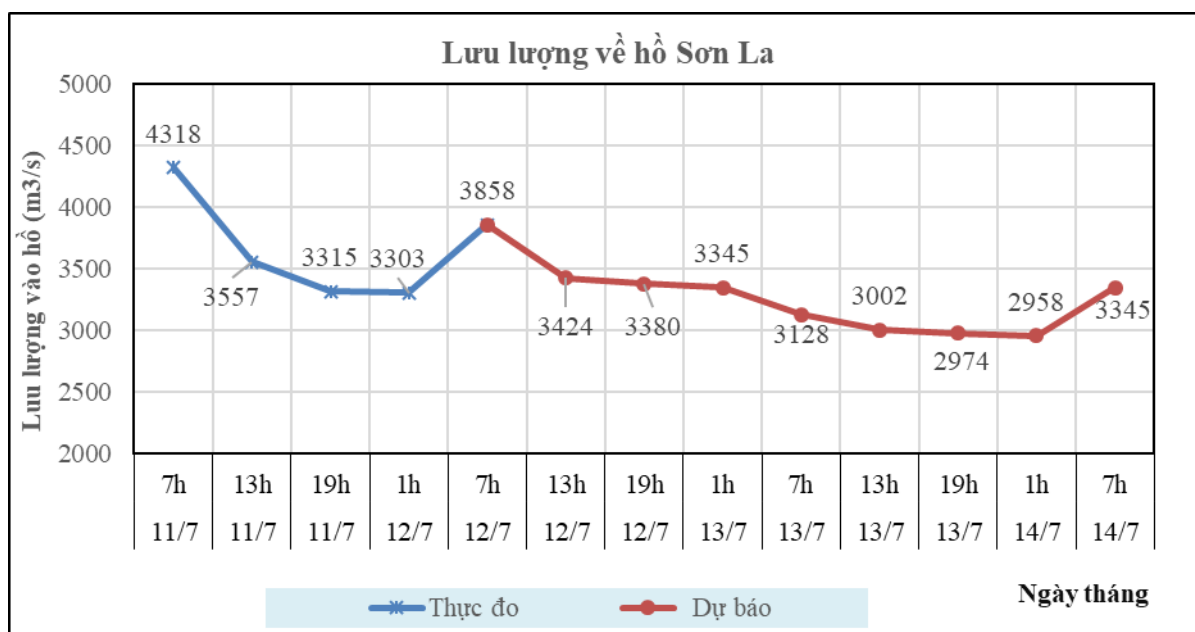
II.1. Hồ Sơn La

a. Diễn biến lưu lượng, mực nước hồ

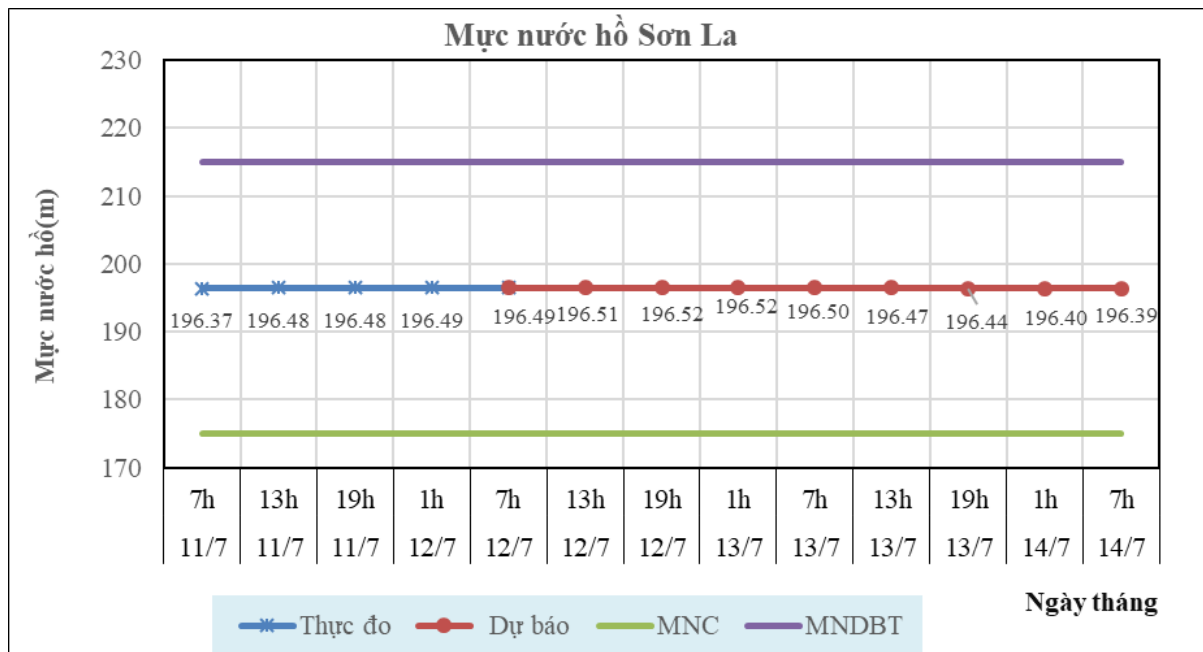
Lưu lượng hồ thực đo lúc 7h ngày 12/07/2026 đạt 3858m³/s, mực nước hồ đạt 196.49m, lưu lượng có xu thế biến đổi, mực nước có xu thế tăng.

b. Dự báo, cảnh báo

Lưu lượng dự báo trong 24h tới đạt 3128m³/s, mực nước hồ 196.5m, 48h tới lưu lượng đạt 3345m³/s, mực nước đạt 196.39m.



Hình 5: Lưu lượng hồ Sơn La



Hình 6: Mức nước hồ Sơn La

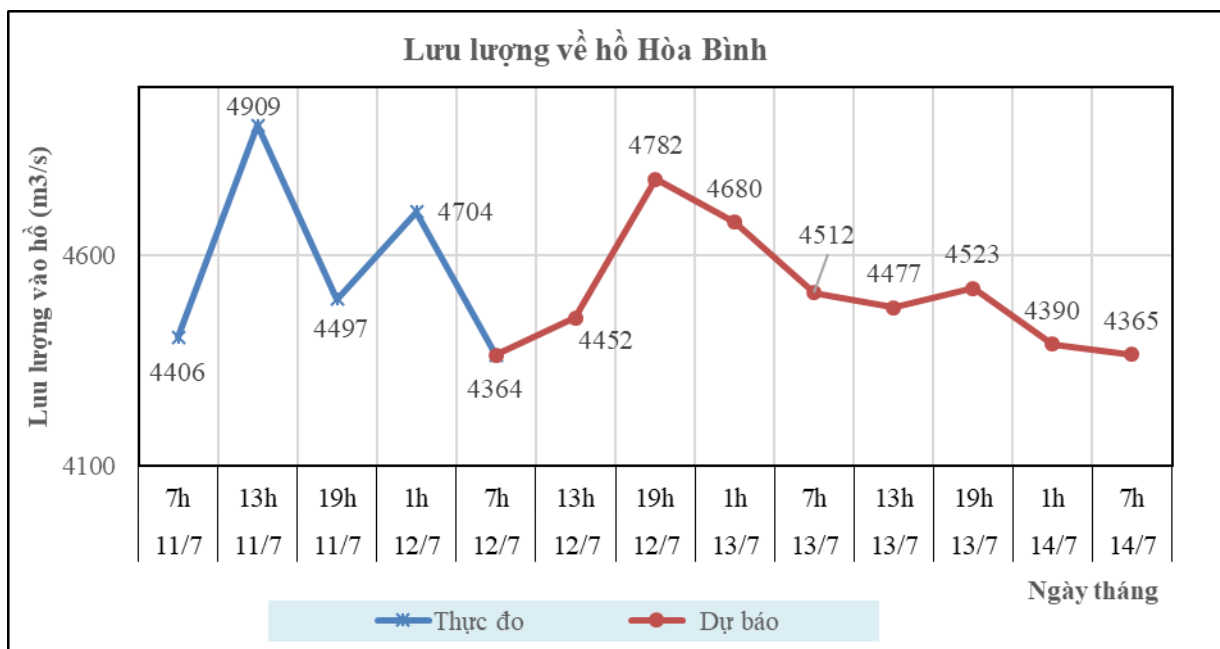
II.2. Hồ Hòa Bình

a. Diễn biến lưu lượng, mực nước hồ

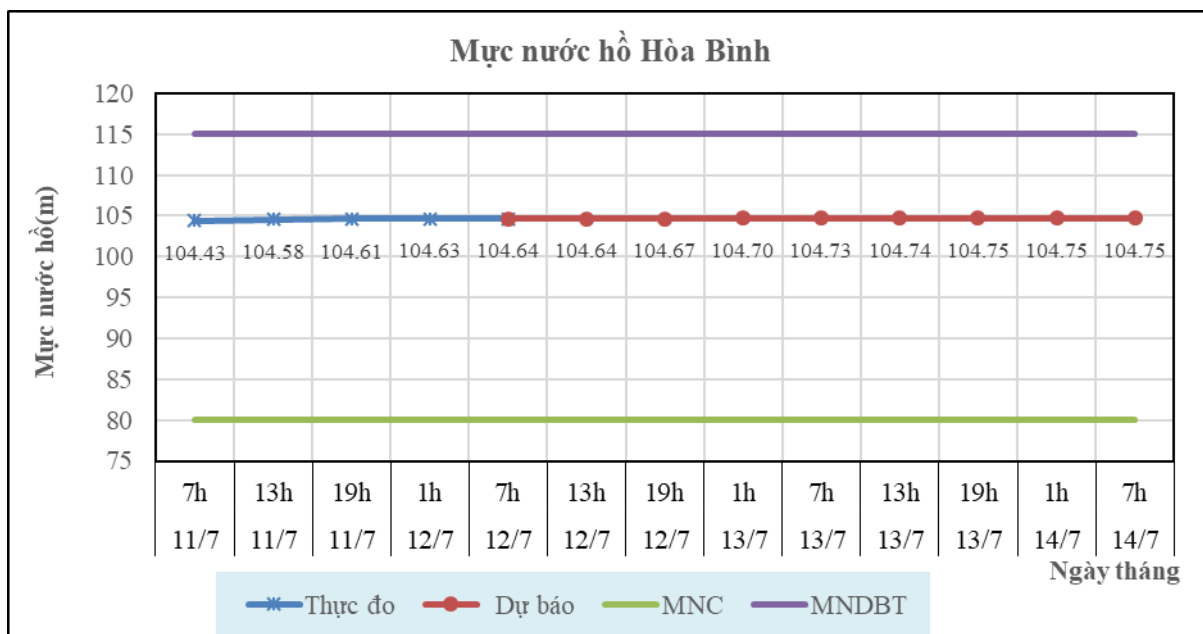
Lưu lượng hồ thực đo lúc 7h ngày 12/07/2026 đạt 4364m³/s, mực nước hồ đạt 104.64m, lưu lượng có xu thế biến đổi, mực nước có xu thế tăng.

b. Dự báo, cảnh báo

Lưu lượng dự báo trong 24h tới đạt 4512m³/s, mực nước hồ 104.73m, 48h tới lưu lượng đạt 4365m³/s, mực nước đạt 104.75m.



Hình 7: Lưu lượng hồ Hòa Bình



Hình 8: Mức nước hồ Hòa Bình

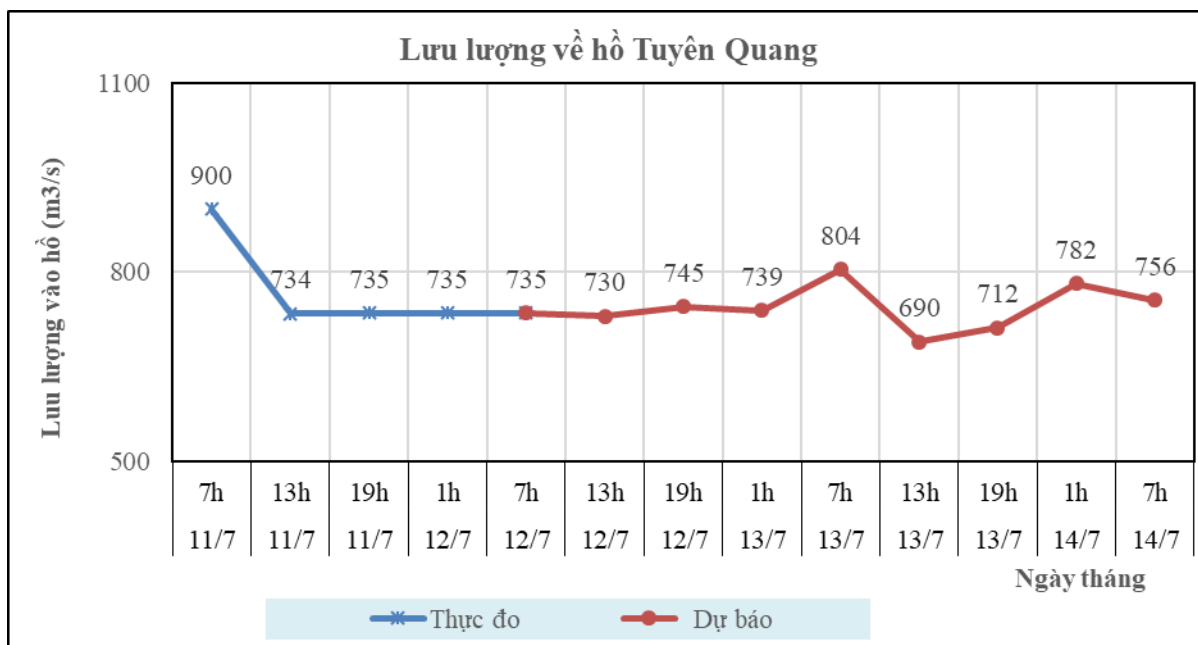
II.3. Hồ Tuyên Quang

a. Diễn biến lưu lượng, mực nước hồ

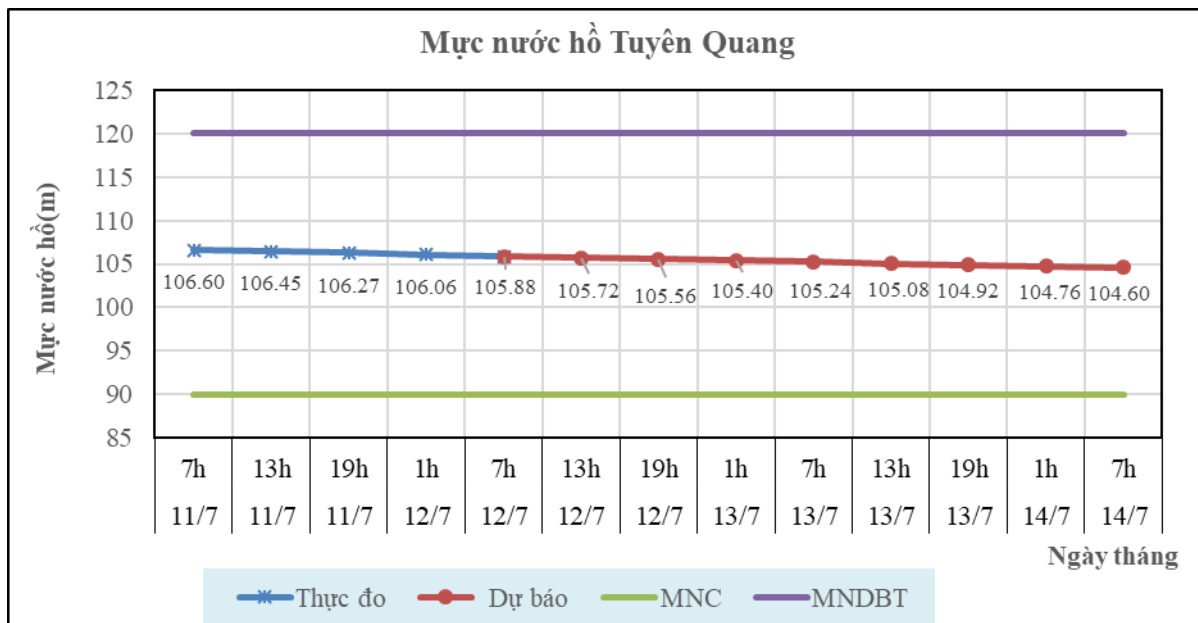
Lưu lượng hồ thực đo lúc 7h ngày 12/07/2026 đạt 735m³/s, mực nước hồ đạt 105.88m, lưu lượng có xu thế biến đổi, mực nước có xu thế giảm.

b. Dự báo, cảnh báo

Lưu lượng dự báo trong 24h tới đạt 804m³/s, mực nước hồ 105.24m, 48h tới lưu lượng đạt 756m³/s, mực nước đạt 104.6m.



Hình 9: Lưu lượng hồ Tuyên Quang



Hình 10: Mức nước hồ Tuyên Quang

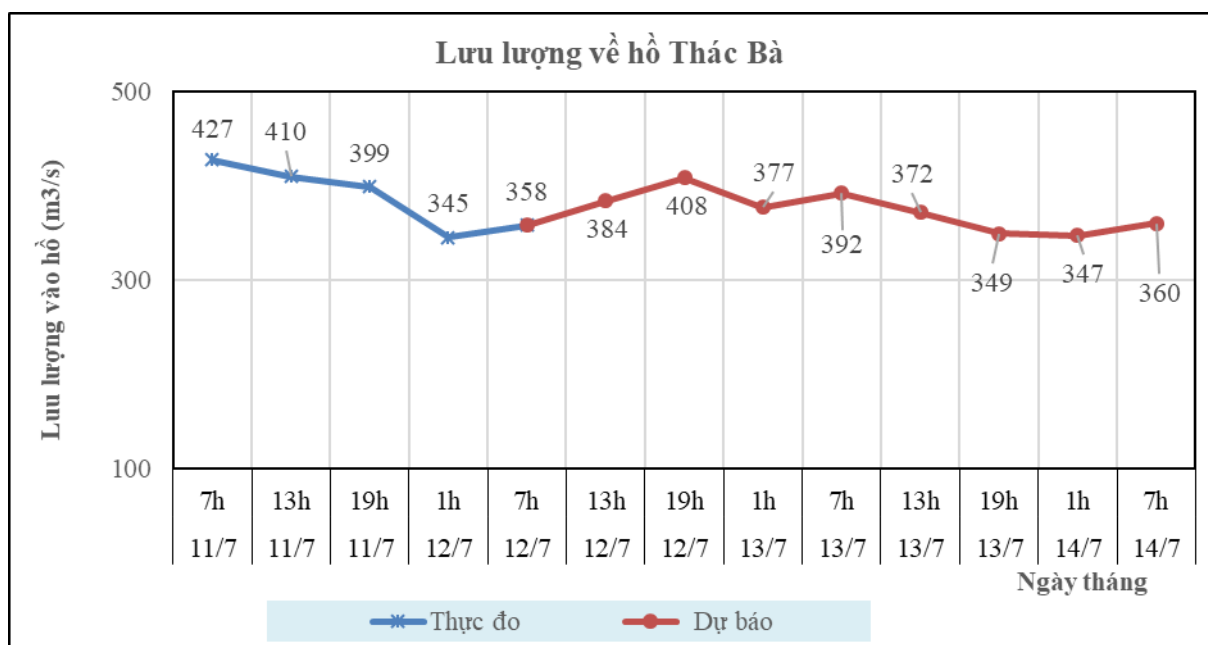
II.4. Hồ Thác Bà

a. Diễn biến lưu lượng, mực nước hồ

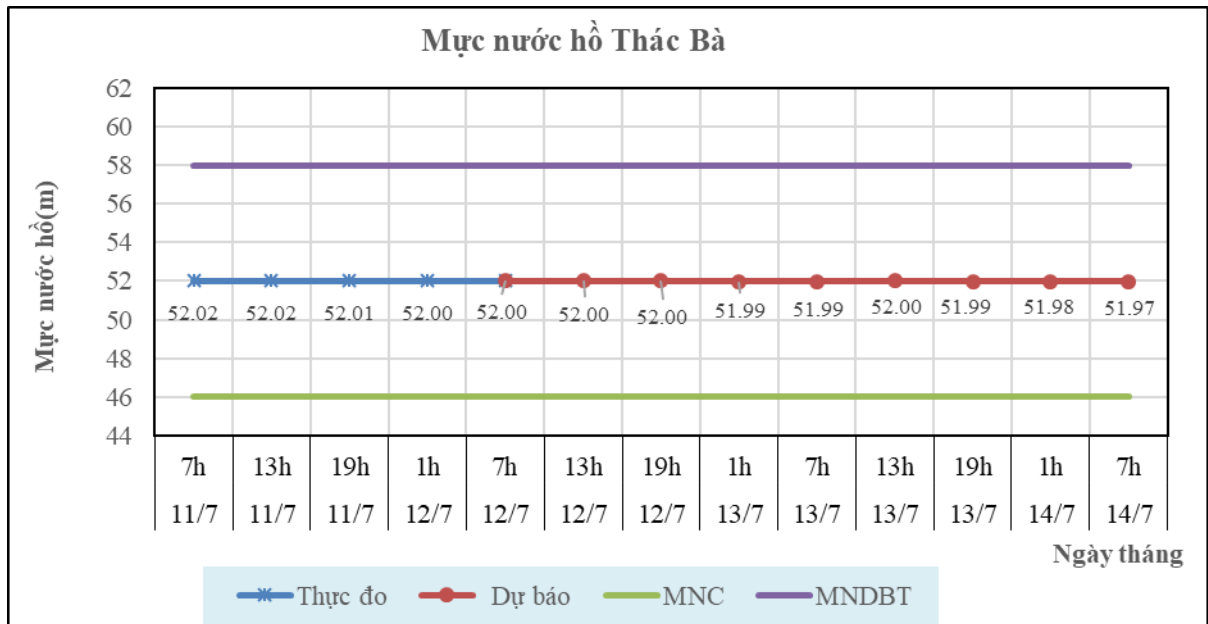
Lưu lượng hồ thực đo lúc 7h ngày 12/07/2026 đạt 358m³/s, mực nước hồ đạt 52m, lưu lượng có xu thế biến đổi, mực nước có xu thế giảm.

b. Dự báo, cảnh báo

Lưu lượng dự báo trong 24h tới đạt 392m³/s, mực nước hồ 51.99m, 48h tới lưu lượng đạt 360m³/s, mực nước đạt 51.97m.



Hình 9: Lưu lượng hồ Thác Bà



Hình 10: Mức nước hồ Thác Bà

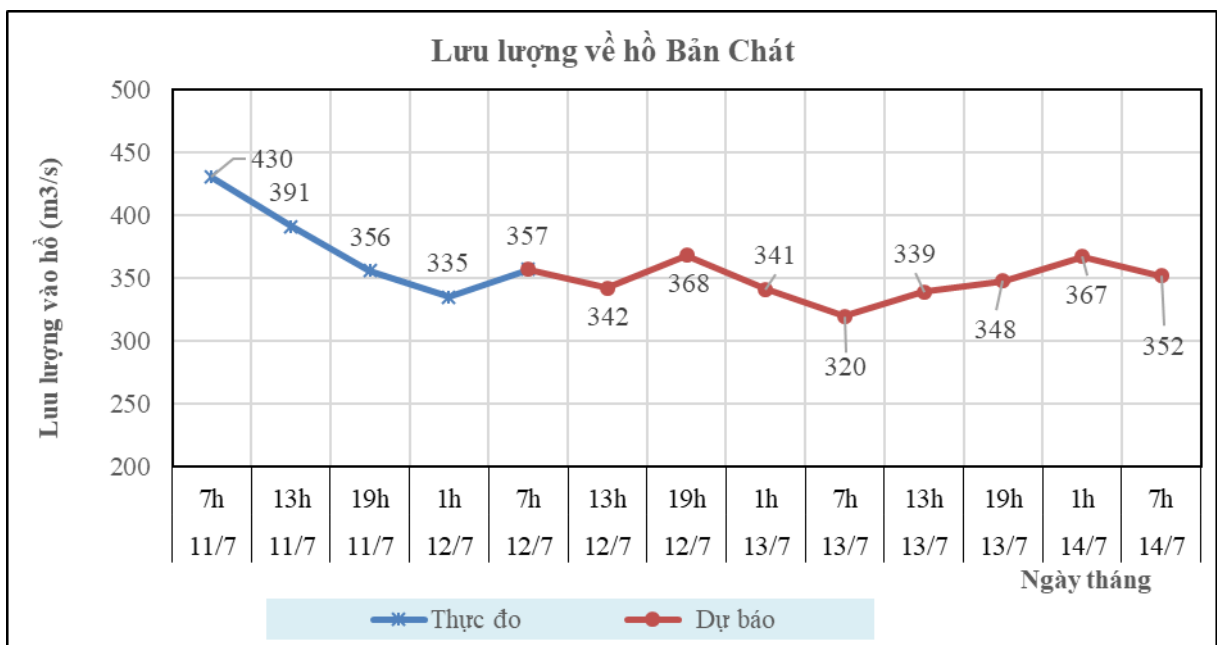
II.5. Hồ Bản Chát

a. Diễn biến lưu lượng, mực nước hồ

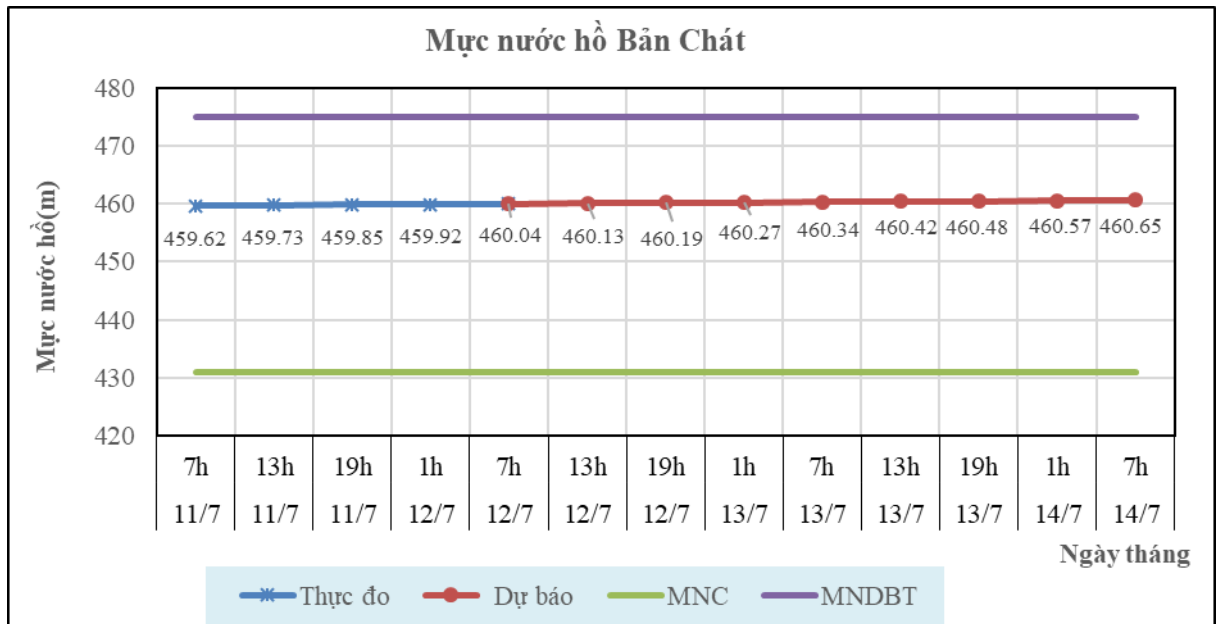
Lưu lượng hồ thực đo lúc 7h ngày 12/07/2026 đạt 357m³/s, mực nước hồ đạt 460.04m, lưu lượng có xu thế biến đổi, mực nước có xu thế tăng.

b. Dự báo, cảnh báo

Lưu lượng dự báo trong 24h tới đạt 320m³/s, mực nước hồ 460.34m, 48h tới lưu lượng đạt 352m³/s, mực nước đạt 460.65m.



Hình 9: Lưu lượng hồ Bản Chát



Hình 10: Mức nước hồ Bản Chát

III. TƯ VẤN VẬN HÀNH HỆ THỐNG HỒ CHỨA

Theo hiện trạng hồ chứa, tình hình thời tiết và xu thế lũ, Viện KHKTTVMT&B kiến nghị thực hiện vận hành hệ thống chi tiết trong Bảng 1.

Bảng 1: Tư vấn vận hành hệ thống hồ chứa trên lưu vực sông Hồng – Thái Bình

STT	Ngày	Giờ	Hồ Sơn La					Hồ Hòa Bình					Hồ Tuyên Quang					Hồ Thác Bà					Hồ Bản Chát				
			Số cửa xả đáy	Số cửa xả mặt	Lưu lượng về hồ (m³/s)	Lưu lượng xả (m³/s)	Mức nước hồ (m)	Số cửa xả đáy	Số cửa xả mặt	Lưu lượng về hồ (m³/s)	Lưu lượng xả (m³/s)	Mức nước hồ (m)	Số cửa xả đáy	Số cửa xả mặt	Lưu lượng về hồ (m³/s)	Lưu lượng xả (m³/s)	Mức nước hồ (m)	Số cửa xả đáy	Số cửa xả mặt	Lưu lượng về hồ (m³/s)	Lưu lượng xả (m³/s)	Mức nước hồ (m)	Số cửa xả đáy	Số cửa xả mặt	Lưu lượng về hồ (m³/s)	Lưu lượng xả (m³/s)	Mức nước hồ (m)
1	12/7/2026	13h	0	0	3424	3279	196.51	1	0	4452	4391	104.64	1	0	730	1229.7	105.72	0	0	384	437	52.00	0	0	342	212	460.13
2		19h	0	0	3380	3314	196.52	1	0	4782	4490	104.67	1	0	745	1231.1	105.56	0	0	408	441	52.00	0	0	368	110	460.19
3	13/7/2026	1h	0	0	3345	3303	196.52	1	0	4680	4341	104.7	1	0	739	1230.3	105.40	0	0	377	438	51.99	0	0	341	156	460.27
4		7h	0	0	3128	3302	196.5	1	0	4512	4358	104.73	1	0	804	1230.9	105.24	0	0	392	286	51.99	0	0	320	88	460.34
5		13h	0	0	3002	3279	196.47	1	0	4477	4391	104.74	1	0	690	1229.7	105.08	0	0	372	437	52.00	0	0	339	212	460.42
6		19h	0	0	2974	3314	196.44	1	0	4523	4490	104.75	1	0	712	1231.1	104.92	0	0	349	441	51.99	0	0	348	110	460.48
7	14/7/2026	1h	0	0	2958	3303	196.4	1	0	4390	4341	104.75	1	0	782	1230.3	104.76	0	0	347	438	51.98	0	0	367	156	460.57
8		7h	0	0	3345	3302	196.39	1	0	4365	4358	104.75	1	0	756	1230.9	104.6	0	0	360	287	51.97	0	0	352	88	460.65